

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bắc Thăng Long có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu: Mua sắm bổ sung vật tư tiêu hao, dụng cụ thuộc dự toán mua sắm thường xuyên tại đơn vị với nội dung cụ thể sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bắc Thăng Long - Tổ 18 - xã Thụ Lâm - thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người trực tiếp nhận báo giá:

Phòng Vật tư - thiết bị y tế (Liên hệ Dược sỹ Tuấn)

Số điện thoại: 0978 852 368. Email: vttbvtbvtl@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Thư yêu cầu này đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia: <https://muasamcong.mpi.gov.vn> và trên Website Bệnh viện theo địa chỉ: <http://benhvienbacthanglong.org.vn>.

Nhà thầu quan tâm gửi báo giá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

Sau thời điểm nêu trên Bệnh viện sẽ không tiếp nhận các thông tin gửi đến.

- Bản cứng gửi theo địa chỉ: Phòng Vật tư - thiết bị y tế.

Bệnh viện Bắc Thăng Long - Tổ 18 - xã Thụ Lâm - thành phố Hà Nội.

- Bản mềm gửi theo địa chỉ email: vttbvtbvtl@gmail.com

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: Theo phụ lục 01 kèm theo

2. Đơn vị cung cấp gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Giấy phép đăng ký kinh doanh; Tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh thiết bị y tế (hoặc tương đương); Cattalog của hàng hóa hoặc tài liệu chứng minh tính năng, thông số kỹ thuật.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết.



4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: không tạm ứng hợp đồng, thanh toán khi có đầy đủ các thủ tục thanh toán.

Kính mong các đơn vị tham gia và cung cấp tài liệu.

Xin trân trọng cảm ơn./. /<sup>w</sup>

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải Website);
- Lưu: VT-TBYT, VT.



GIÁM ĐỐC <sup>hwh</sup>

Vũ Thành Chung

**Phụ lục 01: DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ**  
(Kèm theo Yêu cầu cung cấp báo giá số 1066/YCBG-BVBTL ngày 22/9/2025)

| STT      | Tên hàng hóa                                                                           | Yêu cầu kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)                                                                                                                                                              | Đơn vị tính | Số lượng |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| <b>I</b> | <b>Danh mục dụng cụ, vật tư tiêu hao của hệ thống phẫu thuật nội soi Karlstort/Đức</b> |                                                                                                                                                                                                         |             |          |
| 1        | Ống soi cứng hệ lăng kính, hướng nhìn 30 độ, đường kính 10 mm                          | Ống kính soi HOPKINS, hướng nhìn 30 độ, đường kính 10 mm, chiều dài làm việc 31 cm, có thể tiết trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc sa-phia chống xước | Cái         | 1        |
| 2        | Dây dẫn sáng, 230 cm, 3.5 mm, dùng được cho ứng dụng ICG                               | Dây dẫn sáng, chiều dài 230 cm, đường kính 3.5 mm, chịu nhiệt tốt, có khóa an toàn, dùng được cho ứng dụng ICG                                                                                          | Cái         | 2        |
| 3        | Dây cáp cao tần đơn cực, 300 cm                                                        | Cáp cao tần đơn cực, dài 300cm                                                                                                                                                                          | Cái         | 4        |
| 4        | Cáp cao tần lưỡng cực, chân cắm đôi cỡ 4 mm.                                           | Cáp cao tần lưỡng cực, chân cắm đôi cỡ 4 mm, chiều dài 3 m                                                                                                                                              | Cái         | 4        |
| 5        | Van đa năng trocar, cỡ 11 mm                                                           | Van trocar đa chức năng cỡ 11mm, có thể mở bằng tay hoặc mở tự động                                                                                                                                     | Cái         | 2        |
| 6        | Van đa năng, cỡ 6 mm                                                                   | Van trocar đa chức năng cỡ 6 mm, có thể mở bằng tay hoặc mở tự động                                                                                                                                     | Cái         | 1        |
| 7        | Vỏ trocar không van, cỡ 6 mm                                                           | Vỏ trocar cỡ 6mm, chiều dài làm việc 10.5 cm, làm từ thép không gỉ, đầu vát chéo, có van bơm khí                                                                                                        | Cái         | 1        |
| 8        | Tay cầm Clickline, bằng nhựa, không khóa                                               | Tay cầm phẫu thuật nội soi, bằng nhựa, không khóa                                                                                                                                                       | Cái         | 1        |
| 9        | Vỏ ngoài Clickline, cỡ 5mm                                                             | Vỏ ngoài, bằng kim loại, có bọc cách điện, có đầu nối khóa Luer để tưới rửa vệ sinh. Cỡ 5 mm, dài 36 cm                                                                                                 | Cái         | 1        |
| 10       | Lưỡi kéo cong Clickline, cỡ 5 mm                                                       | Lưỡi kéo cong Clickline, phần hàm dụng cụ dài 20 mm, hoạt động kép, lưỡi có răng cưa, dạng thìa. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm                                                                               | Cái         | 2        |
| 11       | Tay cầm Clickline, bằng nhựa, có khóa                                                  | Tay cầm Clickline, bằng nhựa, có khóa, có chân cắm đốt điện đơn cực                                                                                                                                     | Cái         | 1        |
| 12       | Vỏ ngoài Clickline, cỡ 5mm                                                             | Vỏ ngoài, bằng kim loại, có bọc cách điện, có đầu nối khóa Luer để tưới rửa vệ sinh. Cỡ 5 mm, dài 36 cm                                                                                                 | Cái         | 1        |

| STT       | Tên hàng hóa                                                                                   | Yêu cầu kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)                                                                                                                            | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 13        | Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline Kelly cỡ 5 mm                                           | Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline Kelly, phần hàm dụng cụ dài 22 mm, hoạt động kép. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm                                                     | Cái         | 1        |
| 14        | Tay cầm Clickline, bằng nhựa, có khóa                                                          | Tay cầm Clickline, bằng nhựa, có khóa, có chân cầm đốt điện đơn cực                                                                                                   | Cái         | 1        |
| 15        | Vỏ ngoài Clickline, cỡ 5mm                                                                     | Vỏ ngoài, bằng kim loại, có bọc cách điện, có đầu nối khóa Luer để tưới rửa vệ sinh. Cỡ 5 mm, dài 36 cm                                                               | Cái         | 1        |
| 16        | Hàm kẹp (forceps) lưỡng cực                                                                    | Hàm kẹp lưỡng cực, hàm bản rộng 3 mm, cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm                                                                                                        | Cái         | 2        |
| 17        | Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L                                                  | Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L, vỏ bọc cách điện, có chân cầm đốt điện đơn cực. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm                                               | Cái         | 1        |
| 18        | Ống tưới hút dịch, cỡ 5 mm                                                                     | Ống tưới hút, bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông, van khóa điều khiển bằng một tay, cỡ 5 mm, dài 36 cm                                                                  | Cái         | 1        |
| 19        | Nắp cao su đầu trocar 11 mm                                                                    | Nắp cao su đầu trocar 11 mm, gói 10 chiếc                                                                                                                             | Cái         | 10       |
| 20        | Nắp cao su đầu trocar 6 mm                                                                     | Nắp cao su đầu trocar 6 mm                                                                                                                                            | Cái         | 10       |
| 21        | Kìm kẹp clip cầm máu polymer cỡ L                                                              | Dài 33cm, đường kính từ 1cm, làm từ thép không gỉ chất lượng cao. Mũi ở mũi kìm được thiết kế để giữ chặt clip và mũi kìm - Được mã hóa theo màu sắc phù hợp với clip | Cái         | 1        |
| 22        | Kẹp nội soi, gấp sò cỡ 5 Fr                                                                    | Forceps gấp sò cỡ 5 Fr., thân cứng, chiều dài 60 cm, hàm hoạt động kép, sử dụng với ống soi niệu quản bề thận.                                                        | Cái         | 1        |
| 23        | Hàm forceps kẹp Clickline, có mở lỗ, không gây tổn thương                                      | Hàm forceps kẹp, phần hàm dụng cụ dài 26 mm, hoạt động đơn, có mở lỗ, có răng cưa nhỏ mịn, không gây tổn thương. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm                             | Cái         | 1        |
| <b>II</b> | <b>Danh mục vật tư dụng cụ bộ phẫu thuật nội soi ổ bụng và nội soi tiền liệt tuyến Olympus</b> |                                                                                                                                                                       |             |          |
| 24        | Ống kính soi 10mm, 30°                                                                         | Ống kính phẫu thuật 4K, đường kính 10 mm, hướng nhìn 30°, hấp tiệt trùng được.                                                                                        | Cái         | 1        |
| 25        | Cáp quang dẫn sáng                                                                             | Cáp quang dẫn sáng đường kính 4.25mm, chiều dài 3m, loại CF                                                                                                           | Cái         | 1        |
| 26        | Vỏ trocar 11mm, kim loại trơn (đã                                                              | Vỏ trocar cỡ 11mm, kim loại trơn                                                                                                                                      | Cái         | 1        |

| STT | Tên hàng hóa                                        | Yêu cầu kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)                          | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
|     | bao gồm củ trocar)                                  |                                                                     |             |          |
| 27  | Nòng trocar 11mm, đầu nhọn                          | Nòng trocar 11mm, đầu nhọn                                          | Cái         | 1        |
| 28  | Ống giâm 11/5.5mm                                   | Ống giâm 11/5.5mm                                                   | Cái         | 1        |
| 29  | Nắp cho trocar 10/11mm (10 cái/gói)                 | Nắp cho trocar 10/11mm (10 cái/gói)                                 | Cái         | 20       |
| 30  | Nắp cho trocar 5/5.5mm (10 cái/gói)                 | Nắp cho trocar 5/5.5mm (10 cái/gói)                                 | Cái         | 20       |
| 31  | Tay cầm đơn cực không khoá                          | Tay cầm đơn cực không khoá, tương thích với vỏ ngoài cỡ 5 x330mm    | cái         | 2        |
| 32  | Tay cầm có khoá                                     | Tay cầm có khoá, tương thích với vỏ ngoài cỡ 5 x330mm               | Cái         | 2        |
| 33  | Vỏ ngoài đơn cực, cỡ 5x 330mm                       | Vỏ ngoài đơn cực, cỡ 5x 330mm                                       | cái         | 2        |
| 34  | Ruột kéo                                            | Ruột kéo cỡ 5x330mm, chiều dài ngàm 19mm                            | cái         | 2        |
| 35  | Ruột kim bóc tách                                   | Ruột kim bóc tách, cỡ 5x 330mm, đơn cực, chiều dài ngàm 21mm        | cái         | 1        |
| 36  | Ruột kẹp phẫu thuật, loại càng cua, cỡ 5x330mm      | Ruột kẹp phẫu thuật, loại càng cua, cỡ 5x330mm, chiều dài ngàm 28mm | Cái         | 1        |
| 37  | Ruột kẹp đơn cực, loại không tổn thương, cỡ 5x330mm | Ruột kẹp loại không tổn thương, cỡ 5x330mm, chiều dài ngàm 21mm     | cái         | 1        |
| 38  | Ruột kẹp đơn cực, cỡ 5x330mm                        | Ruột kẹp cỡ 5x330mm, chiều dài ngàm 31mm                            | Cái         | 1        |
| 39  | Tay cầm lưỡng cực, không khoá                       | Tay cầm lưỡng cực, không khoá, tương thích với vỏ ngoài cỡ 5x330mm  | Cái         | 1        |
| 40  | Vỏ ngoài lưỡng cực                                  | Vỏ ngoài lưỡng cực, cỡ 5x330mm                                      | Cái         | 1        |
| 41  | Ruột kẹp lưỡng cực                                  | Ruột kẹp lưỡng cực, cỡ 5x330mm, chiều dài ngàm 17mm                 | Cái         | 2        |
| 42  | Ruột bóc tách lưỡng cực                             | Ruột kẹp lưỡng cực, cỡ 5x330mm, chiều dài ngàm 19mm                 | Cái         | 1        |

| STT        | Tên hàng hóa                                                                        | Yêu cầu kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)                                                                                            | Đơn vị tính | Số lượng |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 43         | Móc đốt cỡ 5x330mm                                                                  | Móc đốt dạng chữ L, dùng cho phẫu thuật cỡ 5 x 330mm                                                                                  | Cái         | 1        |
| 44         | Ống hút tưới rửa kèm tay cầm                                                        | Ống hút tưới rửa cỡ 5x330mm kèm tay cầm                                                                                               | Cái         | 1        |
| 45         | Dây cáp đơn cực                                                                     | Dây cáp đơn cực, chiều dài 3.5m                                                                                                       | Cái         | 2        |
| 46         | Dây cáp lưỡng cực                                                                   | Dây cáp lưỡng cực, chiều dài 3.5m                                                                                                     | Cái         | 2        |
| 47         | Ruột kim kẹp kim. 5x330mm. loại thẳng                                               | Ruột kim kẹp kim. 5x330mm. loại thẳng                                                                                                 | Cái         | 1        |
| 48         | Tay cầm kèm vỏ                                                                      | Tay cầm kèm vỏ                                                                                                                        | Cái         | 1        |
| 49         | Que đẩy chi                                                                         | Que đẩy chi cỡ 5x 330mm                                                                                                               | Cái         | 1        |
| 50         | Bộ vỏ trong kèm vỏ ngoài cho dụng cụ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến                   | Bộ vỏ cho dụng cụ cắt u xơ tiền liệt tuyến, bao gồm:<br>- Vỏ trong kèm nòng có thể điều khiển lệch hướng.<br>- Vỏ ngoài.              | Bộ          | 1        |
| 51         | Dây cáp cao tần                                                                     | Dây cáp cao tần, lưỡng cực, dài 4 m dùng cho cắt đốt nội soi Turis/Teris                                                              | cái         | 1        |
| 52         | Điện cực cắt rạch hình vòng                                                         | Điện cực cao tần cắt rạch hình vòng kích thước 0.2, 24Fr, cho ống kính soi 30°, dùng 1 lần, tương thích với bộ cắt Turis hãng Olympus | Cái         | 4        |
| 53         | Điện cực cắt rạch hình mũi kim                                                      | Điện cực cao tần cắt rạch hình mũi kim 45°, 24-28 Fr, cho ống kính 12° và 30°, dùng 1 lần, tương thích với bộ cắt Turis hãng Olympus  | Cái         | 4        |
| 54         | Điện cực cắt rạch hình con lăn                                                      | Điện cực cao tần cắt rạch hình con lăn, 24-28 Fr..cho ống kính 12° và 30°, dùng 1 lần, tương thích với bộ cắt Turis hãng Olympus      | Cái         | 4        |
| <b>III</b> | <b>Danh mục dụng cụ cho cho phẫu thuật chấn thương</b>                              |                                                                                                                                       |             |          |
| 55         | Dây dẫn sáng (bao gồm: dây dẫn, đầu nối phía nguồn sáng, đầu nối phía ống kính soi) | Đường kính 3.5 mm, dài 3 m. Có lớp bảo vệ chống gập. Khớp nối nhanh snap-on                                                           | Bộ          | 1        |
| <b>IV</b>  | <b>Danh mục dụng cụ phẫu thuật mắt</b>                                              |                                                                                                                                       |             |          |
| 56         | Kéo Vanas                                                                           | Lưỡi cong, bản lớn, đầu nhọn, dài 11.5 cm                                                                                             | Cái         | 4        |
| 57         | Panh giác mạc                                                                       | Răng 1x2, góc 45°, 0.12 mm, bề 3 mm, dài 7.5 cm                                                                                       | Cái         | 4        |
| 58         | Panh rút chỉ                                                                        | Bề 4 mm, dài 10.5 cm                                                                                                                  | Cái         | 3        |
| 59         | Vành mi rời                                                                         | Loại Barraquer, cho người lớn                                                                                                         | Cái         | 4        |

| STT      | Tên hàng hóa                            | Yêu cầu kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)                                                                                                                           | Đơn vị tính | Số lượng |
|----------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 60       | Kim 02 nòng                             | Chất liệu: Kim hút rửa: Thép không gỉ, dây ống Silicon. Kim tưới- hút cỡ 23/23G. Lỗ rộng 0.4mm.                                                                      | Cái         | 2        |
| 61       | Panh xé bao                             | Đầu cong vòm 11mm, dài 10.5 cm                                                                                                                                       | Cái         | 2        |
| 62       | Chóp phaco                              | Dụng cụ tách nhân Phaco và đẩy mỏng mắt<br>Dạng nêm, lưỡi cắt phía dưới góc 90°, dài 12.0 cm                                                                         | Cái         | 2        |
| 63       | Móc lác                                 | Móc đôi Ferron 2 cạnh đầu cong Chất liệu: Thép không gỉ                                                                                                              | Cái         | 2        |
| 64       | Kim mang kim trung phẫu                 | Loại Barraquer dài 13.5 cm cho chỉ 9 đến chỉ 6                                                                                                                       | Cái         | 2        |
| 65       | Panh cầm máu nhỏ                        | Chất liệu: Thép không gỉ; Kiểu dáng: thẳng.<br>Tổng chiều dài: 125 mm. Thân mờ                                                                                       | Cái         | 4        |
| 66       | Cán dao lam                             | Màu sắc: Đen, hai lưỡi đôi. Cán: nhựa polystyrene, lưỡi dao bằng thép không gỉ                                                                                       | Cái         | 1        |
| <b>V</b> | <b>Danh mục vật tư lọc máu liên tục</b> |                                                                                                                                                                      |             |          |
| 67       | Bộ quả lọc máu liên tục Oxiris          | Quả lọc máu liên tục có gắn Heparin OXIRIS kèm bộ dây dẫn có 3 chức năng: loại bỏ Cytokine, loại bỏ nội độc tố, lọc máu liên tục (loại bỏ dịch và độc tố Urê huyết). | Bộ          | 12       |
| 68       | Bộ quả trao đổi huyết tương             | Quả lọc trao đổi huyết tương được kết nối sẵn với bộ dây dẫn.                                                                                                        | Bộ          | 2        |

**Phụ lục: MẪU BÁO GIÁ**  
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 4066 /YCBG-BVBT/ ngày 22/09/2025)

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện Bắc Thăng Long

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bắc Thăng Long, chúng tôi .....(Tên đơn vị cung cấp báo giá)

Địa chỉ: Mã số thuế: Điện thoại: Email:

1. Báo giá cho các hàng hóa và các dịch vụ liên quan:

| STT | STT theo danh mục mời chào giá | Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá | Tên thương mại (nếu có) | Ký, mã, nhãn hiệu, model | Mã HS của hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản | Đơn vị tính | Quy cách đóng gói | Hãng sản xuất | Nước sản xuất | Số lượng | Đơn giá (Bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí dịch vụ liên quan) | Thành tiền (VNĐ) | Phân loại trang BHYT (nếu có) |
|-----|--------------------------------|-----------------------------------|-------------------------|--------------------------|--------------------|-------------------------------------|-------------|-------------------|---------------|---------------|----------|----------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|
| (1) | (2)                            | (3)                               | (4)                     | (5)                      | (6)                | (7)                                 | (8)         | (9)               | (10)          | (11)          | (12)     | (13)                                                                 | (14)             | (15)                          |
| 1   | .....                          |                                   |                         |                          |                    |                                     |             |                   |               |               |          |                                                                      |                  |                               |
| 2   | .....                          |                                   |                         |                          |                    |                                     |             |                   |               |               |          |                                                                      |                  |                               |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 90 ngày, kể từ ngày hết hiệu lực của thời gian yêu cầu cung cấp báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phụ hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..... ngày tháng năm 2025  
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP HÃNG SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP<sup>(1)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu)

